

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phú Lương, ngày 11 tháng 8 năm 2025

Về việc ban hành Quy chế hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân xã Phú Lương khoá I, nhiệm kỳ 2021- 2026

Xét Tờ trình số 04/TTr-VHXX ngày 08 /8/2025 của Ban Văn hoá - Xã hội HĐND xã về việc ban hành Quy chế hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân xã Phú Lương khoá I, nhiệm kỳ 2021- 2026 và ý kiến thảo luận của Thường trực Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp.

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy chế hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân xã Phú Lương khoá I, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Điều 2. Thường trực Hội đồng nhân dân xã và các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Thường trực Hội đồng nhân dân xã Phú Lương khoá I, nhiệm kỳ 2021 - 2026, kỳ họp thứ hai thông qua ngày 11/8/2025./.

Nơi nhân:

- Như Điều 2;
- Ban Thường vụ Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Lưu: VP.

TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
CHỦ TỊCH





**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ PHÚ LƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA
THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ PHÚ LƯƠNG
KHOÁ I, NHIỆM KỲ 2021 - 2026**

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về trách nhiệm, quyền hạn, chế độ làm việc, các mối quan hệ công tác và điều kiện bảo đảm hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân xã Phú Lương khoá I, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Các nội dung không quy định trong Quy chế này được thực hiện theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025-QH15 ngày 16/6/2025, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025, Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015; Luật Tiếp công dân và các văn bản pháp luật có liên quan.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân xã Phú Lương khoá I, nhiệm kỳ 2021 - 2026; có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

Điều 2. Nguyên tắc làm việc của Thường trực Hội đồng nhân dân

Thường trực HĐND làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ. Chủ tịch HĐND chịu trách nhiệm chung về hoạt động của Thường trực HĐND; trực tiếp điều hành, triển khai các hoạt động của Thường trực HĐND; các thành viên Thường trực HĐND chịu trách nhiệm về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực HĐND, chịu trách nhiệm cá nhân về nhiệm vụ, quyền hạn được Thường trực HĐND phân công.

Thường trực HĐND làm việc theo hình thức tổ chức Phiên họp (bao gồm phiên họp thường kỳ và phiên họp đột xuất).

Chương II

TỔ CHỨC CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ

Điều 3. Cơ cấu tổ chức, nhiệm vụ và quyền hạn của Thường trực HĐND xã

1. Thường trực Hội đồng nhân dân là cơ quan thường trực của HĐND, thực hiện những nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Luật tổ chức Chính quyền địa phương số 72/2025 QH15 và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

Thường trực HĐND xã gồm 04 thành viên là Chủ tịch Hội đồng nhân dân, 01 Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân và các Ủy viên là Trưởng ban Kinh tế - Ngân sách và Trưởng ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân xã.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực Hội đồng nhân dân xã thực hiện theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025 QH15, Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân; các Nghị định của Chính phủ hướng dẫn thực hiện Luật Tổ chức chính quyền địa phương và các văn bản pháp luật có liên quan khác.

Chương III

PHIÊN HỌP CỦA THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ

Điều 4. Điều kiện tổ chức, thời điểm tổ chức phiên họp

1. Phiên họp của Thường trực HĐND xã là hoạt động chủ yếu của Thường trực HĐND xã, được tổ chức định kỳ mỗi tháng một lần do Chủ tịch HĐND xã triệu tập, hoặc họp đột xuất theo đề nghị của Chủ tịch HĐND xã để thảo luận và quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực HĐND xã theo quy định của pháp luật. Phiên họp Thường trực HĐND xã chỉ tiến hành khi có ít nhất hai phần ba tổng số thành viên Thường trực HĐND xã tham dự.

2. Phiên họp thường kỳ hàng tháng của Thường trực HĐND xã tổ chức trong tuần cuối cùng của tháng. Ngày họp cụ thể do Chủ tịch HĐND xã quyết định.

3. Thời điểm tổ chức phiên họp đột xuất do Chủ tịch HĐND xã quyết định phù hợp với yêu cầu thực tế.

Điều 5. Chủ tọa phiên họp

Chủ tịch HĐND xã quyết định nội dung, chương trình phiên họp và chủ tọa phiên họp Thường trực HĐND xã; nếu Chủ tịch HĐND xã vắng mặt thì ủy quyền cho Phó Chủ tịch HĐND xã chủ tọa phiên họp.

Điều 6. Thành phần tham gia phiên họp

1. Thành viên của Thường trực HĐND xã có trách nhiệm tham gia đầy đủ các phiên họp. Trường hợp vắng mặt, phải báo cáo và được sự nhất trí của Chủ tọa phiên họp.

2. Khi thấy cần thiết Thường trực HĐND có thể mời đại diện lãnh đạo UBND xã, Ủy ban MTTQ xã, Phó trưởng ban chuyên trách của 02 ban HĐND xã và các phòng, đơn vị liên quan tham dự.

Điều 7. Thư ký phiên họp

1. Thư ký phiên họp là chuyên viên giúp việc hai Ban HĐND xã và Văn phòng HĐND và UBND xã được phân công.

2. Thư ký phiên họp có nhiệm vụ đôn đốc việc gửi tài liệu phục vụ phiên họp, theo dõi thành phần tham gia, ghi chép nội dung, diễn biến phiên họp, soạn thảo kết luận phiên họp và các văn bản sau phiên họp theo yêu cầu của Thường trực HĐND xã.

Điều 8. Nội dung phiên họp

1. Nội dung phiên họp thường kỳ của Thường trực HĐND xã gồm:

a) Kiểm điểm công tác tháng của Thường trực HĐND xã, triển khai nhiệm vụ công tác tháng tiếp theo.

b) Xem xét, cho ý kiến hoặc quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của Thường trực HĐND xã hoặc được HĐND xã ủy quyền giải quyết giữa hai kỳ họp theo đề nghị của các Ban HĐND xã, UBND xã, các cơ quan, đơn vị có liên quan theo quy định của pháp luật.

c) Nghe đại diện các cơ quan, đơn vị, cá nhân giải trình các vấn đề liên quan đến nhiệm vụ, quyền hạn theo đề nghị của thành viên Thường trực HĐND xã, các Ban HĐND xã hoặc đại biểu HĐND xã (nếu có).

d) Xem xét việc chất vấn và trả lời chất vấn (nếu có).

2. Nội dung phiên họp đột xuất do Chủ tịch HĐND xã quyết định.

Điều 9. Chuẩn bị nội dung phiên họp

1. Căn cứ vào thông báo của Thường trực HĐND xã về thời gian, nội dung, chương trình phiên họp, UBND xã, các Ban HĐND xã, người đứng đầu cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã và các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm chuẩn bị các hồ sơ, tài liệu liên quan (tờ trình, dự thảo nghị quyết, dự án, đề án, báo cáo...) phục vụ phiên họp.

2. Tờ trình, dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án... trình tại phiên họp phải được các Ban HĐND xã thẩm tra và gửi đến Thường trực HĐND xã trước phiên họp.

3. Đối với các nội dung quan trọng, phức tạp, Thường trực HĐND xã có thông báo riêng về việc chuẩn bị nội dung và thời hạn gửi hồ sơ, tài liệu. Trường hợp cần thiết, Thường trực HĐND xã tổ chức khảo sát hoặc ủy quyền cho các Ban HĐND xã khảo sát thực tế trước khi xem xét, cho ý kiến hoặc quyết định tại phiên họp.

4. Văn phòng HĐND và UBND xã phối hợp với hai Ban HĐND xã chuẩn bị đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất cho kỳ họp Thường trực HĐND xã.

Điều 10. Trình tự xem xét, quyết định tại phiên họp

1. Tại phiên họp của Thường trực HĐND xã, việc xem xét, cho ý kiến hoặc quyết định các nội dung thuộc thẩm quyền của Thường trực HĐND xã được thực hiện như sau:

a) Đại diện lãnh đạo cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ trình bày tờ trình, dự thảo nghị quyết, dự án, đề án, báo cáo;

b) Trưởng Ban HĐND trình bày báo cáo thẩm tra;

c) Đại diện cơ quan, đơn vị được mời tham dự phát biểu ý kiến;

d) Đại diện lãnh đạo cơ quan, đơn vị trình dự thảo nghị quyết, dự án, đề án, báo cáo giải trình làm rõ các nội dung mà đại biểu dự phiên họp quan tâm;

đ) Các thành viên của Thường trực HĐND xã thảo luận cho ý kiến;

e) Chủ tọa phiên họp phát biểu dự kiến kết luận.

2. Căn cứ vào tính chất của nội dung trình tại phiên họp, theo đề nghị của Chủ tọa phiên họp, Thường trực HĐND xã tiến hành biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín để quyết định thông qua hoặc không thông qua nội dung trình.

3. Nội dung trình được thông qua khi có trên một nửa thành viên Thường trực HĐND xã có mặt tại phiên họp nhất trí. Trường hợp số ý kiến nhất trí và không nhất trí về một vấn đề ngang nhau, thì quyết định theo ý kiến Chủ tọa phiên họp.

4. Thành viên Thường trực HĐND xã vắng mặt có lý do, có thể gửi ý kiến bằng văn bản đến Chủ tọa phiên họp để tham gia vào các về vấn đề thuộc nội dung phiên họp.

Điều 11. Giải trình tại phiên họp

1. Việc giải trình tại phiên họp Thường trực HĐND xã thực hiện theo trình tự sau:

a) Chủ tọa nêu nội dung yêu cầu giải trình, người có trách nhiệm giải trình;

b) Thành viên Thường trực HĐND xã, đại biểu HĐND xã tham dự nêu yêu cầu giải trình;

c) Người giải trình có trách nhiệm giải trình vấn đề được yêu cầu;

d) Đại diện cơ quan, tổ chức được mời tham dự phiên giải trình phát biểu ý kiến;

đ) Chủ tọa tóm tắt nội dung phiên giải trình, dự kiến kết luận vấn đề được giải trình.

2. Thường trực HĐND xem xét, thông qua kết luận vấn đề được giải trình. Kết luận được thông qua khi có trên một nửa tổng số thành viên Thường trực HĐND xã có mặt biểu quyết tán thành.

3. Kết luận của Thường trực HĐND xã được gửi đến đại biểu HĐND xã, người được yêu cầu giải trình và cơ quan, tổ chức có liên quan.

4. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm thực hiện kết luận của Thường trực HĐND xã. Trường hợp không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ thì Thường trực HĐND xã báo cáo HĐND xã xem xét, quyết định.

5. Thành viên Thường trực HĐND xã, các Ban HĐND xã, Tổ đại biểu HĐND xã, đại biểu HĐND xã có trách nhiệm giám sát việc thực hiện nội dung kết luận theo yêu cầu của Thường trực HĐND xã.

Điều 12. Ban hành văn bản và tổ chức thực hiện sau phiên họp

1. Căn cứ vào kết quả phiên họp, Thường trực HĐND xã ban hành nghị quyết, quyết định, kết luận, thông báo ý kiến hoặc văn bản khác để tổ chức thực hiện các nội dung đã thống nhất hoặc để tiếp tục xem xét, giải quyết công việc theo thẩm quyền.

2. Chậm nhất sau ba ngày làm việc kể từ khi kết thúc phiên họp, các văn bản nêu tại khoản 1 Điều này được gửi đến Thường trực Đảng ủy, UBND xã, Ủy ban MTTQ xã và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan. Căn cứ nội dung văn bản, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung thuộc phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, báo cáo kết quả theo yêu cầu của Thường trực HĐND xã.

Chương IV

CÁC HÌNH THỨC HOẠT ĐỘNG KHÁC CỦA THƯỜNG TRỰC HĐND XÃ

Điều 13. Cuộc họp, hội nghị khác

1. Căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ, Thường trực HĐND xã tổ chức các cuộc họp, hội nghị để giải quyết công việc theo thẩm quyền.

2. Chủ tịch HĐND xã chủ trì cuộc họp, hội nghị; hoặc ủy quyền cho Phó Chủ tịch HĐND xã chủ trì.

3. Văn phòng HĐND và UBND xã có trách nhiệm chuẩn bị nội dung, chương trình và tổ chức phục vụ cuộc họp, hội nghị của Thường trực HĐND xã.

Điều 14. Lấy ý kiến bằng văn bản

1. Căn cứ vào tính chất, nội dung công việc, Thường trực HĐND xã có thể tổ chức lấy ý kiến của các thành viên bằng văn bản để quyết định vấn đề thuộc thẩm quyền hoặc để chuẩn bị cho nội dung phiên họp của Thường trực HĐND xã.

2. Nội dung lấy ý kiến bằng văn bản, thời hạn cho ý kiến do Chủ tịch HĐND xã quyết định.

Chương V
PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ
CÁC THÀNH VIÊN CỦA THƯỜNG TRỰC HĐND XÃ

Điều 15. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch HĐND xã

1. Lãnh đạo toàn diện hoạt động của Thường trực HĐND xã; đại diện Thường trực HĐND xã trong quan hệ công tác với các cơ quan của tỉnh, cơ sở và công dân; chịu trách nhiệm trước Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh, Đảng ủy về việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực HĐND xã theo quy định của pháp luật. Điều hành hoạt động thường xuyên của Thường trực HĐND xã; chỉ đạo, điều hòa, phối hợp hoạt động của các Ban HĐND xã. Thay mặt Thường trực HĐND xã giữ mối liên hệ với Tổ đại biểu HĐND xã; theo dõi, đôn đốc hoạt động của đại biểu, Tổ đại biểu HĐND xã; phối hợp chặt chẽ với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã thống nhất chỉ đạo, đôn đốc việc xây dựng, triển khai tổ chức thực hiện kế hoạch tiếp xúc cử tri, tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri.

2. Triệu tập đại biểu HĐND xã, mời các đại biểu dự kỳ họp của HĐND xã, phiên họp, cuộc họp, hội nghị của Thường trực HĐND xã; chỉ đạo công tác chuẩn bị chương trình, nội dung phục vụ các kỳ họp của HĐND xã, phiên họp, cuộc họp, hội nghị của Thường trực HĐND xã. Chủ trì, kết luận các phiên họp của Thường trực HĐND xã, các cuộc họp, hội nghị khác của Thường trực HĐND xã theo quy định; chủ tọa, khai mạc, bế mạc và kết luận các nội dung của kỳ họp HĐND xã.

3. Trực tiếp chỉ đạo chuẩn bị công tác nhân sự thuộc thẩm quyền của Thường trực HĐND xã để HĐND xã bầu các chức danh của HĐND xã, UBND xã; chỉ đạo công tác đối ngoại của HĐND xã;

4. Ký chứng thực các nghị quyết, biên bản kỳ họp HĐND xã và một số văn bản quan trọng khác của HĐND, Thường trực HĐND xã.

5. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các Ủy viên Thường trực HĐND xã.

6. Chỉ đạo xây dựng chương trình giám sát, kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ hàng năm của HĐND xã; chương trình công tác, kế hoạch giám sát hàng năm của Thường trực HĐND xã.

7. Chỉ đạo việc theo dõi, đôn đốc UBND xã và các cơ quan có thẩm quyền, xem xét, giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị cử tri; đôn đốc, kiểm tra các ngành thực hiện những kiến nghị của Thường trực HĐND sau giám sát, các giải pháp nêu trong trả lời chất vấn tại kỳ họp HĐND xã.

8. Đại diện Thường trực HĐND xã dự các hội nghị, cuộc họp thường kỳ, đột xuất của Đảng ủy, UBND xã.

9. Chỉ đạo xây dựng chương trình công tác, báo cáo kết quả công tác hàng tháng, quý, 6 tháng của Thường trực HĐND xã; các chương trình, kế hoạch, báo cáo kết quả giám sát của Thường trực HĐND xã.

10. Chỉ đạo công tác thi đua khen thưởng của HĐND xã; chỉ đạo hoạt động tham mưu, giúp việc của Văn phòng HĐND và UBND xã theo chức năng, nhiệm vụ.

Điều 16. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã

1. Thay mặt Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã trực tiếp điều hành công việc hàng ngày của Thường trực Hội đồng nhân dân xã, chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã, Thường trực Hội đồng nhân dân xã về những quyết định của mình khi giải quyết các công việc được phân công.

2. Giúp Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã chỉ đạo xây dựng và thực hiện chương trình hoạt động của Hội đồng nhân dân xã; chỉ đạo việc xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình công tác của Thường trực Hội đồng nhân dân xã. Chỉ đạo, điều hòa, phối hợp hoạt động giữa các Ban Hội đồng nhân dân xã.

3. Tham gia điều hành kỳ họp theo sự phân công của chủ tọa kỳ họp Hội đồng nhân dân xã; chủ trì các hội nghị, cuộc họp do Thường trực Hội đồng nhân dân xã tổ chức theo ủy quyền của Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã; chỉ đạo việc xây dựng nội dung, chương trình các kỳ họp Hội đồng nhân dân.

4. Chỉ đạo hoạt động của hai ban và chỉ đạo tổng hợp nhóm vấn đề chất vấn tại các phiên họp của Hội đồng nhân dân xã.

5. Giữ mối liên hệ giữa Thường trực Hội đồng nhân dân xã với lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã, các Tổ đại biểu, đại biểu Hội đồng nhân dân xã, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ xã, các tổ chức chính trị - xã hội xã.

6. Đôn đốc, chỉ đạo giám sát việc thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã trên các lĩnh vực. Trực tiếp chỉ đạo tổ chức thực hiện chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân xã, Thường trực Hội đồng nhân dân xã thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách.

7. Ký các loại văn bản được phân công phụ trách và được Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã ủy quyền.

8. Chỉ đạo phục vụ, đảm bảo chế độ, chính sách và các điều kiện hoạt động của đại biểu HĐND, tổ đại biểu HĐND theo quy định của pháp luật.

Điều 17. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy viên là Trưởng các Ban HĐND xã

1. Chịu trách nhiệm tập thể về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực HĐND xã; chịu trách nhiệm cá nhân trước HĐND xã, Thường trực HĐND, Chủ tịch HĐND xã về kết quả hoạt động của Ban.
2. Tham gia đầy đủ các phiên họp, cuộc họp, hội nghị của Thường trực HĐND xã, tích cực nghiên cứu, thảo luận, cho ý kiến và tham gia quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực HĐND xã.
3. Chuẩn bị các nội dung, chương trình phiên họp Thường trực HĐND theo sự phân công của Thường trực HĐND hoặc theo nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định.
4. Thực hiện các nhiệm vụ cụ thể theo phân công của Thường trực HĐND, Chủ tịch HĐND xã.

Chương VI

CÁC MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC CỦA THƯỜNG TRỰC HĐND

Điều 18. Quan hệ với các cơ quan tỉnh

Thường trực HĐND xã định kỳ báo cáo về hoạt động của HĐND, gửi tài liệu kỳ HĐND lên Thường trực HĐND tỉnh và UBND tỉnh. Tham dự các hoạt động của Thường trực HĐND tỉnh và các cơ quan của tỉnh khi được mời.

Điều 19. Quan hệ giữa các thành viên của Thường trực HĐND xã

1. Chủ tịch HĐND xã chỉ đạo và chịu trách nhiệm cao nhất về mọi hoạt động của Thường trực HĐND xã; điều hành hoạt động thường xuyên của Thường trực HĐND xã theo Quy chế.
2. Định kỳ hàng tháng hoặc đột xuất theo yêu cầu nhiệm vụ, các Ủy viên của Thường trực HĐND xã báo cáo Chủ tịch HĐND xã về tình hình và kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công, những khó khăn vướng mắc cần có ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch HĐND xã hoặc cần có ý kiến thống nhất của tập thể Thường trực HĐND xã theo quy định của pháp luật.

Điều 20. Quan hệ làm việc của Thường trực HĐND với các Ban HĐND

1. Thường trực HĐND xã chỉ đạo hoạt động của các Ban HĐND thông qua các việc sau:
 - a) Phân công các Ban HĐND xã thẩm tra dự thảo nghị quyết, báo cáo, chương trình, đề án liên quan đến lĩnh vực phụ trách, trình kỳ họp HĐND.
 - b) Xem xét, cho ý kiến về chương trình, nội dung giám sát; về chương trình, kế hoạch và báo cáo công tác hàng quý, sáu tháng, cả năm của các Ban.

c) Phân công các Ban HĐND thực hiện một số nội dung thuộc chương trình giám sát của HĐND và Thường trực HĐND xã.

d) Yêu cầu các Ban HĐND xã điều chỉnh kế hoạch giám sát của mình, bảo đảm để hoạt động giám sát không bị trùng lặp, chồng chéo.

2. Thường trực HĐND xã điều hòa, phối hợp hoạt động của các Ban HĐND xã như sau:

a) Hàng tháng, Thường trực HĐND xã họp với Trưởng Ban, Phó Trưởng các Ban HĐND xã để đánh giá về tình hình, kết quả hoạt động của các Ban HĐND xã trong tháng và giao nhiệm vụ cho các Ban tháng tiếp theo.

b) Tổng hợp kết quả giám sát trình HĐND xã.

c) Xem xét kết quả giám sát của Ban khi thấy cần thiết.

3. Thường trực HĐND xã theo dõi, đôn đốc các Ban HĐND xã thực hiện chương trình hoạt động; tham dự các phiên họp của các Ban HĐND xã khi được mời dự.

Điều 21. Quan hệ của Thường trực HĐND xã với đại biểu, Tổ đại biểu HĐND xã

1. Đôn đốc các Tổ đại biểu tổ chức tiếp xúc cử tri, thu thập ý kiến, nguyện vọng của cử tri và thực hiện các nhiệm vụ của đại biểu HĐND xã.

2. Tiếp nhận và tổng hợp các kiến nghị, chất vấn của đại biểu HĐND xã chuyển đến UBND xã, cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã, các tổ chức hoặc cá nhân liên quan để trả lời hoặc xem xét giải quyết theo thẩm quyền; theo dõi, đôn đốc việc giải quyết các kiến nghị của đại biểu HĐND xã.

3. Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện chính sách, chế độ đối với đại biểu HĐND xã; tạo điều kiện để đại biểu HĐND xã được học tập, nghiên cứu, quán triệt các quy định của pháp luật, các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước; tạo điều kiện để đại biểu HĐND xã học tập, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng nghiệp vụ hoạt động đại biểu.

Điều 22. Quan hệ làm việc với Ủy ban nhân dân xã

1. Thường trực Hội đồng nhân dân xã, các Ban Hội đồng nhân dân xã giữ mối liên hệ công tác với Ủy ban nhân dân xã trong việc chuẩn bị và tổ chức kỳ họp Hội đồng nhân dân xã, phiên họp Hội đồng nhân dân xã, tiếp xúc cử tri, tiếp công dân, khảo sát, giám sát, phối hợp giải quyết công việc giữa hai kỳ họp Hội đồng nhân dân xã.

2. Trước các kỳ họp Hội đồng nhân dân xã, Thường trực Hội đồng nhân dân xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo các Ủy viên Ủy ban nhân dân, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã phối hợp chặt chẽ với Thường

trực Hội đồng nhân dân xã, các Ban Hội đồng nhân dân xã trong công tác chuẩn bị nội dung kỳ họp.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân xã đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo các Ủy viên Ủy ban nhân dân xã, các cơ quan chuyên môn trả lời chất vấn của các Ban Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân; tiếp thu nghiên cứu và thực hiện các kiến nghị của các Ban Hội đồng nhân dân; trong trường hợp không thể thực hiện được thì báo cáo lại để Hội đồng nhân dân biết.

4. Sau kỳ họp Hội đồng nhân dân xã, Thường trực Hội đồng nhân dân xã, các Ban Hội đồng nhân dân xã, các đại biểu Hội đồng nhân dân xã giám sát việc Ủy ban nhân dân xã xây dựng chương trình, kế hoạch tổ chức thực hiện các nghị quyết và các nội dung do đại biểu Hội đồng nhân dân chất vấn kiến nghị và thường xuyên kiểm tra đôn đốc việc thi hành các nghị quyết đó.

Điều 23. Quan hệ làm việc với Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã

1. Thường trực Hội đồng nhân dân xã phối hợp chặt chẽ với Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã và các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân xã tổ chức tiếp xúc cử tri, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã trực tiếp xây dựng lịch tiếp xúc cử tri, nội dung chương trình, thời gian và địa điểm tiếp xúc cử tri gửi các tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân xã.

2. Trong kỳ họp thường lệ của Hội đồng nhân dân xã, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã báo cáo về hoạt động của Mặt trận Tổ quốc tham gia xây dựng chính quyền và những ý kiến, kiến nghị của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc với Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân xã.

3. Mỗi năm 2 lần vào giữa năm và cuối năm, Thường trực Hội đồng nhân dân xã thông báo bằng văn bản đến Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã về tình hình hoạt động của Hội đồng nhân dân xã và nêu những kiến nghị của Hội đồng nhân dân với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã.

Điều 24. Quan hệ công tác giữa Thường trực HĐND với Văn phòng HĐND và UBND xã

Mối quan hệ công tác giữa Thường trực HĐND xã với Văn phòng HĐND và UBND xã là quan hệ lãnh đạo, chỉ đạo. Chánh Văn phòng là người đứng đầu Văn phòng, chịu trách nhiệm trước Thường trực HĐND xã và trước pháp luật về tổ chức chỉ đạo, điều hành toàn bộ hoạt động của Văn phòng về công tác tham mưu, giúp việc cho HĐND xã; chịu trách nhiệm tiếp nhận và tổ chức thực hiện các chủ trương, ý kiến chỉ đạo của Thường trực HĐND xã; thường xuyên báo cáo kết quả thực hiện với Thường trực HĐND xã và tham mưu, đề xuất giải quyết các vấn đề phát sinh.

Chương VII

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 25. Đảm bảo thực hiện Quy chế

1. Thành viên Thường trực HĐND xã, các Ban HĐND xã khóa I, nhiệm kỳ 2021 - 2026 có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy chế, đồng thời kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện Quy chế.

2. Văn phòng HĐND và UBND xã có trách nhiệm tham mưu, phục vụ và đảm bảo các điều kiện cần thiết để Quy chế được tổ chức thực hiện đạt kết quả tốt.

Điều 26. Sửa đổi, bổ sung quy chế

1. Trong quá trình thực hiện, trên cơ sở đề nghị của thành viên của Thường trực HĐND xã, các Ban HĐND xã, Tổ đại biểu HĐND xã và đại biểu HĐND xã, Thường trực HĐND xã có thể xem xét sửa đổi, bổ sung Quy chế cho phù hợp.

2. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế phải được thực hiện tại phiên họp chính thức của Thường trực HĐND xã và được ít nhất hai phần ba tổng số thành viên Thường trực HĐND xã nhất trí thông qua./.